

Bài Ca Của Người Du Tử.

(Du tử ca)

Đoàn Dự

Đoàn Dự là học sinh NT 56/B1 (Phạm huy Kỳ) trước bút hiệu Đoàn Dự là bút hiệu Thái Phương , tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm, dạy học ở tỉnh Bắc Liêu. Hiện nay vẫn ở Saigon viết phóng sự và Chuyện ngắn cho các Nguyệt San ở Úc và Canada

.....

*Thùy ngôn thốn thảo tâm
Báo đắc tam xuân huy
(Nào ai dám nói một tắc lòng của cỏ
Có thể báo đáp được ánh dương của ba tháng xuân
Thơ Mạnh Giao*

TÔI ĐẤU CỬ nhân Luật năm 1971, ít lâu sau thì xin được vào tập sự tại văn phòng của một vị luật sư nổi tiếng, bạn thân với bố vợ tôi. Làm luật sư tập sự thì nhàn, đồng lương tương đối cũng khá. Hàng tuần, đi làm về tôi thường tới Trung tâm văn hóa Nhật ở đường Phan Đình Phùng học thêm tiếng Nhật. Học cho biết vậy thôi, nghề luật sư không đòi hỏi phải biết tiếng Nhật. Sau ba năm tập sự, tôi thi đậu và được Luật sư đoàn công nhận là luật sư chính thức, được phép treo bằng đồng, lập văn phòng riêng.

Chưa đầy một năm sau thì “giải phóng”, tôi thôi không làm luật sư nữa mà cũng thôi không đi học tiếng Nhật, bởi vì các trung tâm ngoại ngữ đã đóng cửa. Tôi ở nhà trông nom con cái cho vợ tôi đi dạy, thỉnh thoảng cũng kiếm ăn được chút đỉnh do liên lạc với các trung tâm dịch vụ pháp lý. Người ta đưa các đơn từ, giấy má tiếng Nhật hoặc tiếng Anh đến cho chúng tôi dịch. Tiền bạc trung tâm trả rất sòng phẳng nhưng chẳng được bao nhiêu vì cũng có ít người thuê dịch.

Sau gần 17 năm trôi thất nghiệp, may sao đến năm 1992, nhờ chút ngoại ngữ tôi xin được vào làm trong một khách sạn kiêm nhà hàng sang trọng ở đường Đồng Khởi (Tự Do cũ). Tôi giữ chân đón khách, mời họ ngồi vào bàn, ghi những món họ kêu rồi báo cho nhà bếp biết, các cô tiếp viên sẽ bưng ra. Tiền lương khá lắm, đã vậy mỗi cuối tháng chúng tôi còn được thưởng thêm, vợ tôi có vẻ yên tâm lắm.

Một hôm, ông giám đốc khách sạn cho gọi tôi lên văn phòng. Ông chỉ chiếc ghế phía trước bàn giấy trong căn phòng gắn máy lạnh của ông, bảo tôi ngồi rồi lấy gói thuốc Ba số 5 trên bàn mời tôi hút.

- Ông quản lý nói anh biết tiếng Nhật?
- Vâng ạ. Thưa ông giám đốc, ngày trước tôi có học tại trung tâm Nhật ngữ mấy năm, giao dịch cũng được nhưng từ giải phóng đến nay, bỏ lâu rồi nên cũng quên mất nhiều.
- Bây giờ còn sử dụng được không?
- Vâng, có lẽ cũng được.
- Vậy thì tốt. Công việc tôi cần nhờ anh là thế này anh Trình ạ...

Ông ngừng câu chuyện, quay lại với tay lên chiếc tủ ở phía đằng sau, lấy hai chiếc cốc bằng pha lê rồi mở một chai Champagne của Pháp, rót ra hai ly, đưa tôi một ly, ông một ly và giơ cao lên:

- Nào, mời anh!
- Mời ông giám đốc.

Tôi ngạp ngừng, không hiểu chuyện gì nên chưa dám uống. Ông giục:

- Anh dùng đi. Chúng ta làm vài ly rồi nói chuyện.
- Vâng ạ.

Ông lấy trong ngăn kéo ra một gói thuốc lá hiệu Dunhill loại “nhãn đen” – black label – còn mới nguyên chưa bóc băng garanti, gỡ ra, bảo tôi dụi điếu thuốc lá Ba số 5 đi rồi mời tôi hút thuốc Dunhill “nhãn đen”, ngon nhất trong các loại thuốc lá Dunhill.

- Uống Champagne của Pháp phải hút thuốc Ăng-lê mới tốt.
- Vâng ạ.
- Nào, mời anh!
- Không dám, mời ông giám đốc.

Chúng tôi cụng ly. Khốn khổ, rượu Champagne dù là của Pháp chẳng nữa thì trước năm 1975 đối với tôi cũng đâu có gì là lạ. Vậy mà bây giờ sao tôi thấy nó ngon thế, cứ mát cả ruột. Nhưng cũng hơi sợ, phải có chuyện gì ông giám đốc mới trọng đãi tôi như thế chứ.

Rượu đã ngấm, ông giám đốc nói:

- Trên công ty du lịch họ báo cho tôi biết khách sạn của chúng ta sắp đón một vị khách quan trọng. Ông này người Nhật, muốn đích thân sang xem xét, ký kết hợp đồng gì đó với Tổng công ty điện tử, tôi không biết rõ. Công ty du lịch nhờ chúng ta..., nói đúng ra là họ chỉ thị cho chúng ta phải dùng mọi cách chiếm được cảm tình của vị khách này.
- Thưa ông giám đốc, chúng tôi vẫn tiếp đãi rất lịch sự với mọi khách hàng.
- Đúng thế, tôi hiểu. Khách sạn chúng ta hết sức chiều khách. Nhưng theo tôi biết, vị giám đốc người Nhật này hình như đã già nên rất khó tính. Ví dụ trên công ty họ báo cho tôi biết là ông ta chỉ nói tiếng Nhật, không nói tiếng Anh tiếng Pháp hay bất cứ một thứ tiếng nào khác. Ngoài ra, có lẽ cũng vì tuổi già nên tính nết ông ta khắc khổ, cố chấp, không thích giao thiệp với mọi người... Xương sống tôi lạnh toát. Tôi hiểu ông giám đốc muốn nói điều gì rồi. Quả nhiên ông ta kết luận:
- Tôi đã bàn kỹ với ông quản lý. Trường hợp này ta phải đưa ra một người lớn tuổi, có căn bản học thức đàng hoàng, nghĩa là ta dùng người trí thức để ông ta nể chứ không thể đưa ra mấy cô chiêu đãi viên trẻ đẹp hoặc một nhân viên thông dịch tiếng Nhật bình thường. Anh đồng ý với tôi chứ?

Đồng ý cái con khỉ! Tôi là anh bồi khách sạn chứ là cái quái gì mà đồng ý với chẳng đồng ý.

- Dạ vâng, thưa ông giám đốc, tôi nghĩ như vậy cũng đúng...
- Xét trong khách sạn, tôi với ông quản lý nhất trí với nhau là chỉ có anh phù hợp với vai trò đó. Tôi chỉ định cho anh làm công tác tiếp đón khách, giúp đỡ khách sạn. Nếu anh tranh thủ được cảm tình của ông ta, chẳng những khách sạn sẽ có hoa hồng cho anh mà trên công ty cũng có phần thưởng. Họ nói với tôi như vậy. Còn nếu anh không làm nên công chuyện...

Ông ta không nói tiếp nhưng tôi hiểu. Nếu tôi làm không được việc thì sẽ bị cho nghỉ việc, về nhà nấu cơm cho vợ với đồng lương giáo viên cấp 3 không đủ sống của nhà tôi, mặc dầu nàng đã từng tốt nghiệp ĐHSPT Sài Gòn trước năm 75.

- Thưa ông giám đốc, tôi không dám mong được thưởng, nhưng sợ tiếng Nhật lâu không dùng tôi đã quên mất nhiều...
- Không sao, nhớ tới đâu thì dùng tới đó. Tôi cần cái vốn kiến thức của anh để đối chọi với ông giám đốc người Nhật chứ không phải cần người thông dịch. Nếu chỉ cần thông dịch, tôi hô một tiếng thì thiếu gì người

Ông ta ghê thế đấy, biết sử dụng cái trí thức của người khác vào công việc của mình chứ chẳng phải tốt. Ai nghĩ ông ta tốt hoặc nghĩ tôi ca tụng ông giám đốc khách sạn là lầm. Tôi không ca tụng. Kiếm được một thông dịch viên tiếng Nhật thì dễ, còn kiếm được một luật sư biết tiếng Nhật để chinh phục cảm tình của một ông già khó tính không phải chuyện dễ.

- Anh cứ yên tâm, tôi sẽ đích thân theo sát việc này và sẵn sàng cung cấp cho anh mọi phương tiện kể cả tài xế, xe cộ và các thứ khác. Dứt khoát anh phải tranh thủ bằng được cảm tình của ông ta.
- Vâng, thưa ông giám đốc, tôi sẽ cố gắng.

Tôi dợm đứng dậy. Ông giám đốc ngăn lại, tìm các giấy tờ trên bàn:

- À này, họ cho tôi biết tên ông ta là Kwann Tae Palms... Ủa, cái giấy trên công ty họ ghi tôi bỏ đâu mất rồi... À đây, anh nhớ cho rõ, chỗ nào tôi cũng ghim sẵn người của ta, họ sẽ hậu thuẫn cho anh một cách tốt đẹp.

Rồi ông hỏi tôi:

- Anh đã có áo veste, cravate nọ kia chưa nhỉ?
- Thưa có.
- Vậy thì tốt. Anh cầm giấy này xuống phòng kế toán, bảo cô kế toán trưởng tôi quyết định ứng trước cho

anh hai tháng lương. Đây, giấy tạm ứng đây. Nếu công việc tốt đẹp sẽ tính vào tiền hoa hồng.

– Vâng ạ, cảm ơn ông giám đốc.

Tôi đi, tay cầm mảnh giấy. Đầu óc tôi suy nghĩ mông lung. Kỳ lạ, lại sao ông giám đốc Nhật lại tên Kwann Tae Palms, cái tên chẳng giống với Nhật mà cũng chẳng giống với Tàu. Theo tôi hiểu, người Nhật thì phải là Watanabe, Sabura, Saburo, Yamamoto, Fuda, Fudo, Honda, Yamaha, Suzuki..vv... Riêng cái họ Palms thì lại giống với Mỹ. Ngay đến cái tên cũng khó hiểu như thế chẳng trách ông ta khó tính, lắm cảm là phải. Coi chừng tôi bị mất việc dễ như chơi. Một luật sư, bao nhiêu công phu học hành, đi làm thẳng bồi khách sạn hầu hạ người ta, ăn cơm thừa canh cặn vậy mà chỉ lo mất việc, vợ con sẽ đói.

oOo

Hôm sau, tôi và anh phụ tá được chiếc xe du lịch màu trắng gắn máy lạnh đưa ra phi cảng, đón ông giám đốc Nhật tận chân cầu thang máy bay. Đây là ngoại lệ. Theo tôi hiểu, đáng lẽ chúng tôi phải đón ở phía. trong, sau khi ông ta đã làm thủ tục, khám xét, trình các giấy tờ.

Sau cái đưa mắt “ra hiệu ngầm” và hơi liếc mắt kín đáo về phía đằng sau của cô tiếp viên phi cảng, tôi rất ngạc nhiên: Ông giám đốc Nhật trông hầy còn trẻ, chỉ trạc ngoài bốn mươi ngang với tuổi tôi, gương mặt già dặn, có thể nói là rất có duyên. Nước da ông ta ngăm ngăm đen, mắt hai mí trông rất nhanh nhẹn chứ không một mí như mắt người Nhật hay người Đại Hàn. Đặc biệt, ông ta ăn mặc theo kiểu du lịch, áo sơ mi sọc chìm, quần Jeans, áo bỏ trong quần, sợi dây nịt to bản bằng da cá sấu, giày Adidas màu trắng. Ôi cha, tôi thấy ông ta đẹp trai quá, không già nua, khắc khổ một tí nào cả.

Anh phụ tá đỡ chiếc túi xách trong khi tôi cúi đầu thật thấp theo kiểu người Nhật, nghĩa là mình cứng đờ đờ, cúi người theo hình thước thợ, tay chấp trước ngực, cổ nặn ra từng tiếng Nhật :

– Kon ni chi wa! I ras shai ma se? Ha ji me ma shi te!

(Xin kính chào ngài. Ngài đi đường bình an chứ ạ? Chúng tôi rất vui mừng được đón tiếp ngài).

Ông ta ngó người nhìn tôi, hơi nhíu mày dường như suy nghĩ điều gì, sau đó khẽ nhún vai, quyết định cũng chấp hai tay, cúi đầu thật thấp, chào lại:

– Konnichiwa! Hajimemashite!

(Xin kính chào ông! Tôi rất vui mừng được gặp ông!)

Giọng ông ta nhanh và mạnh, tất nhiên thông thạo như... tiếng mẹ đẻ chứ không ỷ ạch như tôi. Tôi đoán tôi nói hay quá nên thấy ánh mắt ông ta. có gì vui vẻ, tinh nghịch, pha lẫn nụ cười. Tôi lại hăng hái “nặn” tiếp và tự giới thiệu:

– Wa ta shi wa Trinh de su, ho te ru Y... Do zo yo ro shi ku!

(Thưa ngài, tôi tên là Trinh, nhân viên khách sạn Y... rất sung sướng được cử đến đây đón tiếp ngài!)

Nét mặt ông giám đốc Nhật hình như vui hẳn lên. Ông mỉm cười nhìn tôi có vẻ thân thiện, sau đó cũng tự giới thiệu:

– Watashi wa Kwann desu, dozo yoroshiku!

(Thưa ông tôi tên là Kwann, rất sung sướng được cử đến đây gặp ông).

Tiếng Nhật dùng ý giống như tiếng Việt hay tiếng Tàu, nhân xưng đại danh từ “tôi” và “chúng tôi” nhiều khi dùng chung với nhau, những tiếng như irasshaimashita và yoroshiku vừa có nghĩa là đón tiếp lại vừa có nghĩa gặp gỡ, tùy câu sử dụng. Hừ, lạ thật, tôi là anh bồi khách sạn chứ là cái quái gì mà ông ta nói rất sung sướng được cử đến đây “gặp” tôi? Ngoài ra, tôi để ý thấy những câu ông ta dùng đều bắt chước tôi đúng y chang nhưng thu gọn lại, nhanh và thông thạo hơn. Tại sao ông ta chọc ghẹo tôi với ánh mắt hóm hình như vậy? Tôi nói tiếng Nhật có gì sai sót chẳng?

Kiểm tra và làm thủ tục tại khu hải quan tương đối đơn giản do có “người của ta” xong, chúng tôi ra xe. Ông giám đốc Nhật đi làm lối khác, tôi đưa tay lễ phép:

– Ko chi ra e do zo!

(Xin mời ngài đi lối này)

Ông khách giật mình ngừng lên, vui vẻ :

– Arigato gozaimasu!

(Vâng, xin cảm ơn)

A, bây giờ thì ông ta không “bắt chước” tôi nữa. Tôi thấy có cảm tình với ông ta. Rõ ràng là ông ta mau mắn, lịch duyệt, không già nua khắc khổ như ông giám đốc khách sạn đã cho biết.

Anh tài xế đã đợi sẵn bên cạnh chiếc xe, vội vàng mở rộng các cửa mời mọi người lên và xếp va ly vào phía đằng sau. Ông giám đốc ra hiệu cho tôi ngồi bên cạnh ông ta, anh phụ tá ngồi bên trên với lái xế. Sau đó chiếc xe chuyển bánh lướt êm, máy lạnh mát rượi. Xe chạy qua cổng Phi Long, vị khách luôn luôn nhíu mày nhìn những tấm bảng quảng cáo “vĩ đại” có vẻ suy nghĩ. Cặp mắt ông ta đăm chiêu, tò mò nhìn từng gốc cây, từng ngôi nhà cao tầng hiện đang xây cất hoặc đã xây cất ở hai bên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa tức Công Lý cũ, không hiểu ông ta thấy nó như thế nào so với bên Nhật.

Tôi nhẹ nhàng lấy gói Ba số 5 và chiếc hộp quẹt ga mới tinh mang lô-gô của Công ty du lịch Việt Nam, lễ độ mời khách :

– Ip pon i ka ga de su ka?
(Xin kính mời ngài hút thuốc?)

Ông ta giật mình quay lại, nhíu mày khe khẽ lắc đầu:

– Kekko desu, arigato!
(Không, tôi không hút, xin cảm ơn!)

Đoạn, không hiểu nghĩ sao, ông ta cầm lấy gói thuốc ngắm nghía hồi lâu rồi bỗng ngừng lên nhìn tôi:

– Do you usually smoke this kind of Three fives cigarette?

Ồi chào, đó là một câu tiếng Anh với nghĩa: Các ông có hay hút loại thuốc lá Ba Số Năm này không.

Vậy thì ông ta cũng nói tiếng Anh đấy chứ đâu phải chỉ dùng tiếng Nhật một cách cố chấp? Tôi sung sướng quá, bèn khẽ lắc đầu nói như cái máy:

– Oh no, sir, we don't.

(Ồ không, thưa ngài, chúng tôi không hút – tôi dùng tiếng “we” – chúng tôi – một cách tổng quát chứ không dùng tiếng “I” riêng rẽ.

Ông ta hỏi tại sao, tôi đáp “Because...”, rồi cũng chẳng biết “because” thế nào nên bèn trả lời một cách thành thật:

– Because this kind of cigarette is becoming more and more expensive. With our salary, we can't afford them. (Ý tôi muốn nói bởi vì loại thuốc lá này rất mắc so với tiền lương của chúng tôi, vượt quá khả năng của tôi.)

Vị khách bật cười rồi tự nhiên khẽ vỗ vai tôi thân mật như một người bạn. Tiếng Anh ông ta dùng còn thông thạo hơn cả tiếng Nhật mẹ đẻ của ông ta nữa:

– Ông bạn thân mến, ông bạn nghèo lắm phải không?

Tôi lắc đầu:

– Không, tôi có công ăn việc làm, không quá nghèo nhưng cũng không nghĩ rằng tôi giàu. Chúng tôi tiết kiệm tiền bạc.

Vị khách trẻ tuổi gật đầu:

– Tôi hiểu. Tôi cũng có vài người bạn Việt Nam ở hoàn cảnh của ông. Thỉnh thoảng tôi có gửi quà sang giúp họ.

Chà chà, tay này được quá, người Nhật mà thông cảm với hoàn cảnh của người Việt Nam, thỉnh thoảng gửi tiền sang giúp thì thật là một kẻ có lòng.

Xe chạy ngang qua phía trước Nhà khách Thống Nhất tức Dinh Độc Lập cũ, phía bên trái cách không xa lắm là Nhà thờ Đức Bà. Vị khách ngắm nhìn ngôi nhà thờ lớn nhất miền Nam, gật đầu có vẻ bằng lòng. Sau đó tự nhiên ông ta hỏi:

– Tôi đoán trước năm 75 ông bạn là một luật sư?

Tôi giật mình kinh ngạc:

– Vâng, trước đây tôi theo ngành Luật. Nhưng tại sao ngài biết điều đó?

Ông ta cười, trả lời:

– Tôi là một nhà tiên tri. Tôi biết những điều người khác không biết

Xe về tới đường Đồng Khởi và từ từ tấp vào lề đường trước cửa khách sạn. Các cô tiếp viên ra đón, xách giùm va ly cho khách. Đích thân ông giám đốc cùng nhiều người khác dẫn vị khách lên lầu, giới thiệu từng ưu điểm của căn phòng hạng nhất sang trọng.

Lúc tôi xuống, ông giám đốc đứng lại chờ ở chân cầu thang, thân mật vỗ vai tôi :

- Khá quá, cậu được việc quá. Tôi đã nghe báo cáo đầy đủ. Từ nay tôi cử cậu đặc trách theo sát ông ta. Công việc đầu đũa xong xuôi kế toán sẽ tính hoa hồng cho cậu. Cả trên công ty cũng sẽ thưởng nữa, họ không quên đâu. Nếu họ quên tôi đòi giùm cho.
- Vâng ạ, cảm ơn ông giám đốc.

Kể từ hôm ấy tôi luôn luôn đi kèm với vị khách Nhật. Hình như đối với tôi ông ta cũng có cảm tình nào đó đặc biệt. Mỗi lần tới các cơ quan, đáng lẽ tôi phải ngồi trên chiếc ghế ở phía sau lưng như một thông dịch viên, nhưng ông ta giới thiệu tôi là một luật sư, cho phép tôi ngồi bên cạnh để vừa thông dịch vừa bàn bạc chuyện này chuyện khác với ông ta.

Đi dự những cuộc họp như thế, tôi thấy người nước ngoài họ khôn lắm, có những điều mới nhìn mình tưởng họ dại, sự thực là họ rất khôn, nhường một bước để nhảy mười bước. Trong khi đó, về phía bên mình, tôi không nói họ dại nhưng nói họ lạnh. Lạnh một cách lấu cá vật theo kiểu “thắng lợi tinh thần” trong A.Q Chính Truyện của Lỗ Tấn. Toàn những thầy dùi cấp dưới “cố vấn” mà cứ tưởng là mình giỏi lắm, thông minh lắm. Quan hệ quốc tế không thể dùng những hạng ngu dốt. Phải có kiến thức, phải có trí tuệ, nếu không, được lợi về sợi dây thừng thì sẽ mất cả con trâu. Gặp những trường hợp như thế tôi chỉ im lặng. Tôi không có quyền được góp ý kiến với họ. Tất cả các ông bên phía Việt Nam đều biết tôi là một anh bồi khách sạn nhưng biết tiếng Nhật, nể khách thì họ cho tôi được ngồi cùng bàn với họ theo tính cách “quan sát viên” vậy thôi.

Một lần, thấy họ “khôn ngoan” quá, lúc về, tôi kể cho vị khách nghe một đoạn trong Tam Quốc Chí – một tác phẩm văn học cổ điển của Trung Quốc rất quen thuộc với người Việt Nam. Tào Tháo dàn 83 vạn quân trên sông Trường Giang, chuẩn bị đánh chiếm Đông Ngô. Chu Du, đại tướng Đông Ngô muốn dùng hòa công phá giặc nhưng lại sợ các chiến thuyền Tào riêng rẽ, đốt không hết được, bèn nhờ Bàng Thống xúi cho Tào Tháo kết các thuyền lại với nhau. Tháo không phải dại nhưng lúc ấy quân Tào không quen thủy thổ, say sóng, hay bệnh. Bàng Thống “xúi khôn” là nên dùng vòng sắt kết các thuyền lại với nhau, lót ván lên trên, người và ngựa đều đi được, quân sẽ hết bệnh. Tào Tháo mừng lắm, nghe lời. Bàng Thống trở về, ra tới bờ sông, bị một người nắm áo giữ lại: “A, anh này giỏi thật, dám xúi Tào Tháo kết thuyền lại cho Chu Du đốt! Tháo nó ngu, bộ anh tưởng chúng ta cũng ngu, không ai biết mưu kế của anh hay sao?”. Bàng Thống giật mình ngừng lên, nhìn ra thì thấy đó là Từ Thứ.

Kể xong, tôi kết luận:

- Đất nào cũng có kẻ sĩ, nước nào cũng có kẻ sĩ. Chẳng qua là cái vận mệnh nước tôi, kẻ sĩ bị coi như rơm như rác. Nếu thấy ông này ông nọ của chúng tôi ngu dại, xin các ông đừng nghĩ chúng tôi hết người.

Ông ta khẽ gật:

- Có, tôi hiểu. Tôi nghĩ đó là một trong những điều đáng buồn của nước các ông. Chúng tôi muốn làm ăn một cách tương xứng, không muốn “đốt” ai cả. Nhưng theo quy luật làm ăn, nếu họ tự đốt chính họ thì họ phải chịu.

Vị khách lâu nay gần như chỉ nói tiếng Anh, không nói tiếng Nhật

Một hôm, ông ta mua tặng tôi một chiếc đồng hồ Seiko Five giá 45 đô la tức hơn năm trăm ngàn đồng Việt Nam. Tôi bật cười nói đùa:

- Đây là “phần thưởng” cho sự im lặng của tôi?

Ông ta cũng cười, lắc đầu:

- Không, ở Việt Nam trí thức bị cho nằm chơi, chẳng ai dùng cả. Dù không cần thưởng thì các ông vẫn phải đóng vai trò im lặng.
- Vậy thì tôi có đồng hồ của tôi rồi.
- Nó đã cũ, ông nên dùng chiếc mới và giữ nó làm kỷ niệm giữa tôi với ông.
- Vâng, xin cảm ơn ông.

Việc ký kết hợp đồng giữa ông ta với phía Việt Nam tiến triển tốt đẹp. Tôi nhận được phong bì “ứng trước” do ông giám đốc khách sạn trao. Ông giám đốc bảo tiền hoa hồng của tôi khá hậu, ông ứng trước một số để tôi có tiền tiêu xài. Ngoài ra, ông khách Nhật cũng cho biết chỉ còn ở lại đây hai ngày nữa, tức sáng Thứ hai ông sẽ lên máy bay về nước

Hôm đó là chiều Thứ bảy, một buổi chiều Sài Gòn thật đẹp. Mọi việc đã xong xuôi, vị khách Nhật hình như hơi rảnh. Ông ta nhìn qua khung cửa kính, có vẻ suy nghĩ rồi bảo tôi :

– Ông bạn luật sư thân mến – ông vẫn nói tiếng Anh, không nói tiếng Nhật – tôi sắp về nước. Tôi nghe nói ở bên Việt Nam có món “thịt cày” (dog-meat) ngon lắm. Ông làm ơn dẫn tôi đi ăn đi.

Tôi kinh ngạc tròn mắt:

– Thịt chó? Ý ông muốn nói đó là... đó là... món thịt của con chó?

– Đúng vậy, thịt của con chó.

Đoạn, ông ta nói tiếp:

– Theo tôi hiểu, nhà văn Trung quốc Lâm Ngữ Đường (tên tiếng Anh: Lin Yutang) có lẽ cũng rất thích món thịt cày nên ông ta viết một truyện ngắn rất hay lấy tên là “Tướng Quân Thịt Chó” (tên truyện của Lâm Ngữ Đường: The Dog-meat General), tôi có đọc qua.

Tôi như rơi từ trên trời xuống đất. Mặc dầu là dân Thái bình Thái lọ, rất khoái món “nai đồng quê” nhưng tôi giải thích với vị khách Nhật rằng các quán “nai đồng quê” không phải là nhà hàng sang trọng, nếu tôi dẫn ông ta đến đó, lỡ có chuyện gì xảy ra tôi sẽ phải chịu trách nhiệm. Tôi giải thích:

– Ngoài món “dog-meat”, người Việt Nam chúng tôi còn có các món khác rất ngon như ếch chiên bơ, cua rang muối, rắn xào lăn .. vv..., chúng ta nên đến đây thì tốt hơn là đến các tiệm dog-meat.

– Oh yes! Very good! Nhưng chỉ có ông với tôi đi thôi, và tôi lái xe.

Ồi chú mẹc ơi, tôi lại như người rơi từ trên trời xuống đất lần nữa.

Nói thế nào ông ta cũng không đồng ý, tôi bèn báo cáo chuyện này với ban giám đốc. Ông quản lý lắc đầu, lè lưỡi:

– Chết, người nước ngoài mà lái xe trên đường Sài Gòn thì coi như tiêu tùng tính mạng. Ông ta có biết đường đâu mà lái. Thôi, ông Trình cố nói khéo khéo, dành lấy tay lái, đừng để ông ta lái.

Tôi nói tôi lái, ông khách Nhật đồng ý vì không thích có người tài xế đi theo. Ngoài ra ông ta cũng mỉm cười khi nghe tôi kể lại lời ông quản lý.

Chúng tôi tới quán Thanh Sơn ở đường Nguyễn Cư Trinh gần rạp Hưng Đạo. Đây là hậu thân của quán Ba Thừa ở đường Bùi Viện ngày trước. Thanh Hải, Ba Thừa trước ngày giải phóng rất nổi tiếng về món la-de đặc – la-de ướp lạnh đến mức đông lại, phải vỗ vỗ đáy chai mới chảy ra, không phải bỏ đá – và những món đặc sản miền Nam như cua rang muối, ếch chiên bơ như đã kể trên.

Chúng tôi đang ăn, ông khách Nhật luôn luôn tấm tắc khen ngon thì một bọn trẻ bán thuốc lá, bán vé số biết ông là người nước ngoài nên bu lại mời mua. Ông khách lấy một gói Ba số và đưa tờ năm đô la. “*Nô, nô, cái này hơn năm chục ngàn, cái này có mười mấy ngàn, không có tiền thối, nô, nô...*”. Ông ta ra hiệu cho cả, tụi nó mừng rỡ thánh kiu rồi rít rồi kéo nhau đi. Một đứa khác tới trẻ không được chia, bèn giơ cả xấp vé trước mặt ông ta, mời mua bằng được. Ông lắc đầu nhưng nó cứ năn nỉ và tì cả người như nằm trên bàn để “ăn vạ”. Tôi nói:

– Ông này sắp về nước, không mua vé số đâu em ạ.

Cậu thanh niên chạy bàn hình như con trai ông bà chủ tiệm, đi ngang qua bèn bọp tai cho nó một cái, đuổi nó ra ngoài. Lúc nó đứng dậy, ôi cha, khuỷu tay nó loạng quạng thế nào đụng phải đĩa lơuon um, đổ ráo xuống quần tôi. Nóng thì không nóng lắm nhưng bẩn, nhòe nhòet. Tôi cáu tiết, đứng rột dậy không biết phải làm cách nào:

– Thấy mẹ người ta rồi! Đã bảo mà, làm thế nào bây giờ?

Thằng bé cũng lúng túng, đứng giương mắt nhìn. Cậu con trai ông bà chủ tiệm lại bọp tai cho nó một cái nữa rồi kêu người nhà ra thu dọn và đem nước lau cho tôi.

Ông khách vẫn ngồi im quan sát. Thấy việc đâu đấy xong xuôi, tôi đã đỡ bực, ông mỉm cười hỏi:

– Bạn vừa mới nói hai tiếng “*thấy mẹ*”. Vậy “*thấy mẹ*” là gì, một tiếng lóng (a slang) hay một câu mắng chửi (a rebuke)?

Đến bố tôi cũng không biết “*thấy mẹ*” là một tiếng lóng hay một câu chửi. Đang ám ức về việc chiếc quần bị bẩn, tôi trả lời đại thấy mẹ là ... “see mother”!

– Oh no, no, it isn't. – Ông ta cãi, sau đó giải thích – In Vietnamese, “*thấy mẹ*”, it means...

Tôi rất ngạc nhiên, ông ta nói tiếng Anh nhưng phát âm hai tiếng “*thấy mẹ*” rất chuẩn, đúng giọng như một người Việt Nam. Tôi hỏi lại:

– Do you understand Vietnamese?

Ông ta cười lớn và xô ra... một tràng tiếng Việt, thông thạo như người Việt Nam:

– Hiểu chứ sao không hiểu! Bởi vì tao là một thằng Việt Nam chính gốc, đéch phải người Nhật!

Và ông ta lại cười:

– Màng ngốc lảm Trình ạ. Tao nhận ra màng ngay từ lúc vừa mới gặp ở chân cầu thang máy bay còn màng thì không nhận ra tao.

Một hình ảnh nào đó từ hồi còn đi học bỗng hiện ra trong trí óc tôi:

– Cậu... cậu là thằng Quân đen?

– Chứ còn thằng chó nào vào đây nữa! Bạn bè, thật, học với nhau từ lớp Đệ Thất Nguyễn Trãi sau đó lên Chu Văn An mà màng không nhận ra tao!

– Xin lỗi, tớ trông cậu cũng quen quen nhưng cứ yên chí cậu là một tay giám đốc người Nhật. Hơn nữa cậu lấy tên là Kwann Tae Palms thành thử tớ lảm.

– Có gì lạ đâu, đây nhé, cậu biết tên tớ là Phạm Thế Quân. Lúc sang Mỹ, nhập quốc tịch Mỹ, tớ tình nghịch đổi cái tên Phạm Thế Quân thành Quân Thế Phạm, tức “Kuann Tae Palms” chứ chẳng có gì khó.

– Cậu quốc tịch Mỹ, không phải quốc tịch Nhật?

– Không, tớ quốc tịch Mỹ, vợ tớ người Nhật.

Quân kể cho tôi nghe, hồi đó học xong kỹ sư Phú Thọ, hấn được bổ đi làm trưởng ty công chánh tại một tỉnh khi ho cò gáy ở ngoài miền Trung. Ngày “giải phóng” 30 tháng Tư, gặp tàu, hấn nhảy xuống tàu, sang được bên Mỹ, vừa đi làm vừa đi học về ngành kỹ sư điện tử. Trong lớp hấn học có một cô sinh viên người Nhật cũng chuyên về ngành điện tử. Hai bên yêu nhau, sau khi tốt nghiệp, có công ăn việc làm hấn bèn cưới cô ta làm vợ. Hai vợ chồng làm trong một công ty Mỹ, hấn rất siêng năng nên leo dần lên chức vị phó giám đốc. Vợ hấn sinh đứa con gái đầu lòng, bố mẹ vợ hấn viết thư sang giục vợ chồng hấn đừng làm bên Mỹ nữa, về sống bên Nhật, bố vợ hấn sẽ thu xếp cho hấn làm giám đốc một trong các công ty của ông. Thì ra, bố vợ hấn là một nhà tư bản, tổng giám đốc một công ty lớn chuyên về điện tử tại Nhật. Bây giờ vợ hấn đã sinh đứa thứ hai rất xinh, con trai, còn hấn thì vẫn làm giám đốc một công ty của bố vợ hấn.

– Ông già đã lớn tuổi nên cẩn thận lảm cậu ạ. Cử tớ sang Việt Nam xem xét, ký kết hợp đồng nhưng lại sợ tớ là người Việt Nam, phía bên này sẽ ý y, bởi vậy ông ra lệnh cho tớ phải nói toàn tiếng Nhật và đánh tiếng rằng ông giám đốc Nhật đã già nên rất khó tánh.

– Tớ hiểu, người nước ngoài họ vẫn cẩn thận như vậy.

Hấn cười:

– Tiếng Nhật thì tớ cũng tà tà như cậu vậy thôi, do vợ tớ dạy. Sang bên này, gặp cậu tớ mừng lảm. Không ngờ sau bao nhiêu năm trôi nổi, hai thằng chó chết tụi mình lại gặp nhau.

– Tớ mới chó chết, cậu không chó chết. Cậu tạo sự nghiệp bằng hai bàn tay, không phải là đứa chó chết.

Hấn thờ dài:

– Nhiều lúc suy nghĩ tớ thấy buồn lảm, một đời du tử...

Và hấn nói tiếp:

– Tớ xin lỗi cậu về việc đã làm mất xa lạ, bữa nay mới bày ra chuyện “dog-meat” để có thì giờ gặp riêng cậu. Tớ muốn nhờ cậu một việc...

– Việc gì vậy? Bạn bè với nhau từ nhỏ, cậu nhờ việc gì tớ cũng sẵn lòng.

Hấn lại suy nghĩ và khẽ thờ dài:

– Cậu biết đấy, tớ còn một bà mẹ già. Năm nay bà cụ tớ đã tám mươi mốt tuổi, hai mắt đã lòa, ở với ông anh tớ ở Nam Định ngoài Bắc. Tớ thương mẹ tớ lảm...

– Chuyện, tụi mình toàn những thằng nghèo khó như nhau, đứa nào mà chả thương bố mẹ.

– Cám ơn cậu. Ngày trước hồi mới đi cư gia đình tớ cũng nghèo như gia đình cậu. Bà cụ tớ thất lưng buộc bụng, buôn bán mấy trái cam trái quýt với đứa em gái tớ ở chợ Bà Chiểu, nuôi tớ ăn học. Tớ mới tốt nghiệp, có thể nói là chưa báo đền gì được thì việc đổ vỡ to lớn xảy ra, tớ gặp tàu bèn nhảy xuống tàu, sang sống một mình bên Mỹ, bố mẹ tớ với đứa em gái ở lại. Điều đó làm tớ rất đau lòng...

Hấn tiếp:

– Cách đây mấy năm tớ có viết thư về quê liên lạc được với ông anh tớ. Từ đấy tớ luôn luôn gửi quà về để ông ấy có phương tiện phụng dưỡng mẹ già. Nhưng tiền bạc là một chuyện mà tình cảm gia đình lại là chuyện khác...

– Đúng vậy, rồi sao nữa?

– Tớ định nhờ cậu đem một số tiền khá lớn ra Bắc, đưa cho ông anh tớ,

giúp đỡ ý kiến để ông ấy sửa sang nhà cửa, xây lại ngôi từ đường thật khang trang theo ý muốn của bà cụ, và nói với cụ rằng tớ hứa nội trong năm tới thể nào cũng thu xếp công việc, đem vợ con về Việt Nam thăm mẹ. Tớ đã nói với tay giám đốc khách sạn là nhờ cậu ra Hà Nội xem xét giùm tớ tình hình giấy tờ ngoài ấy xem sao, có cần gì sửa chữa không. Tay giám đốc đồng ý lảm. Việc đó dễ, dưới con mắt của một luật sư như

cậu, chỉ liếc qua là cậu biết liền có khi còn hơn tở nữa. Nhưng vấn đề chính là cậu về Nam Định đưa tiền giúp cho ông anh tở. Sáng mai cỡ chín giờ tở đem tiền tới nhà cậu, ở chơi với cậu một ngày, tụi mình nói chuyện thật nhiều rồi sáng Thứ hai tở lên máy bay về Nhật.

Và hẳn hỏi tôi:

- Bà cụ cậu vẫn mạnh khỏe chứ?
- Cảm ơn cậu, bà cụ tở còn nhưng năm nay đã bảy mươi chín tuổi, kém bà cụ cậu hai tuổi, không được khỏe lắm. Thịnh thoảng cụ vẫn nhắc cậu Quân không biết bây giờ ở đâu, tở nói có lẽ ở bên Mỹ.
- Thế này nhé, lát về cậu đưa tở ghé vào thăm cụ một chút cho nhớ nhà rồi mai tở đến. Nhà cậu vẫn ở Tân Định?
- Ừ.

Hôm sau hẳn tới. Buổi trưa, ăn cơm xong, hẳn ngồi một mình ngoài hiên trên lầu bên thành lan can. Nhà tôi vất hai ly cam tươi bưng ra. Hẳn mỉm cười nhìn tôi, khe khẽ lắc đầu :

- Chị cẩn thận giống hết nhà tôi ở bên Nhật... À này, Trinh, cậu có còn nhớ bài “Du tử ngâm” của Mạnh Giao ngày trước cụ Tú Anh dạy tụi mình hồi lớp Đệ Thất, Đệ Lục ở Nguyễn Trãi, sau đó lên Chu Văn An không nhỉ?
 - Nhớ chứ, cụ Tú khó muốn chết, đứa nào không thuộc, không nhớ mặt chữ cụ mắng quá trời quá đất, đứa nào mà chả thuộc.
- Tay hẳn đang cầm chiếc que, hẳn gõ nhẹ nhẹ vào thành lan can và đọc khe khẽ:

*Từ mẫu thủ trung tuyền
Du tử thân thượng y
Lâm hành mật mật phùng
Ý khủng tri tri quy
Thùy ngôn thốn thảo tâm
Báo đắc tam xuân huy*

(Sợ chỉ trong tay mẹ hiền
May thành chiếc áo trên thân người con du tử
Lúc con ra đi mẹ may thật kỹ
Vì sợ lâu ngày con chậm trở về
Nào ai dám nói một tác lòng của cỏ
Có thể báo đáp được ánh dương của ba tháng xuân?)

- Bài thơ hay quá cậu nhỉ. Mỗi lần nhớ tới tở lại ứa nước mắt cậu ạ.
- Chuyện, thơ Đường, ngay đến cụ Nguyễn Du còn phải mượn ý viết thành câu thơ trong truyện Kiều: “*Dám đem tác cỏ báo đền ba xuân*” hướng chỉ tụi mình.

Hẳn thở dài:

- Ở bên Nhật, hề bận thì thôi, cứ lúc nào rảnh đầu óc tở lại nghĩ tới hình ảnh ba mẹ con tở lúc mới di cư vào Nam. Ông cụ tở mất hồi gia đình còn ở ngoài Bắc. Mẹ tở một mình tần tảo nuôi tở ăn học. Con Chi, em gái tở chắc cậu đã biết, lúc ấy còn nhỏ, mới lên bốn còn tở lên sáu. Mẹ tở trước bán bánh cuốn, sau bán trái cây ở chợ Bà Chiểu. Lúc tở thi đậu vào lớp Đệ Thất trường công là lúc mẹ tở đã dành dụm được chút đỉnh, không còn phải bữa đói bữa no nữa. Vậy mà cậu thấy đấy, trong túi tụi mình có đứa nào có lấy được vài đồng đâu. Thịnh thoảng bà cụ tở hay bà cụ cậu cho được một đồng thì hai đứa tụi mình chia nhau uống chung một ly nước mía. Bà cụ tở quý cậu lắm. Nay hai mắt cụ đã lòa...
- Có, tở biết. Hồi ông anh cả vào đây đón cụ ra Bắc tở có đi tiễn. Ông anh mua vé xe lửa Thống Nhất, ghé ngồi, bảo sẽ xuống ga Nam Định. Thấy đông người quá, trong tàu chật như nêm cối, ghé gối cứng ngắc mà lại phải ngồi ba ngày ba đêm không nhúc nhích nổi, tở chảy nước mắt. Cụ cũng khóc, đưa hai tay quờ quạng sờ mặt tở và nói sẽ chẳng bao giờ có dịp gặp lại nữa. Tở ra ngoài ấy chắc cụ với ông cả mừng lắm....

Quân chớp mắt. Hẳn cúi mặt như cố che giấu cảm động, sau đó khẽ thở dài bảo tôi:

- Tở chỉ lo mẹ tở mất trước khi tở về cậu ạ. Bởi vậy ra đây cậu nhớ lạy mẹ tở một lạy xin cụ tha thứ cho tở và nói năm tới thế nào tở cũng về thăm mẹ.
- Được cậu cứ yên tâm.
- Ngồi ăn cơm với cụ và vợ chồng cậu tở cảm động lắm. Tở mong được tự tay xé thịt gà tiếp vào bát cho bà

cụ tở cũng giống như cậu. Mẹ tở hai mắt đã lòa...

– Có tở hiểu.

Thế rồi sáng Thứ hai hấn lên máy bay về Nhật thì sáng Thứ ba tôi ra Hà Nội. Tôi đi xe lửa, vé nằm, loại tàu nhanh hai ngày hai đêm, không đi máy bay vì tính tôi tiết kiệm. Những lúc ngồi bên cửa sổ ngắm cảnh núi non hùng vĩ của vùng đèo Hải Vân, đèo Ngang, đầu óc tôi lại miên man nghĩ tới hình ảnh lúc hấn sắp lên máy bay, chúng tôi đưa tiễn. Hấn giơ tay chào tạm biệt “Sayônara!”. Chúng tôi cũng “Sayônara!”. Rồi trong lúc mọi người không để ý, hấn kín đáo chấp tay lạy về phía tôi một lạy. Tôi hiểu ý nghĩa của cái lạy đó nên chỉ khe khẽ gật đầu cho hấn yên lòng, không cần lạy lại. Bây giờ tôi có bốn phận đem cái lạy đó ra ngoài Bắc cùng với lời dặn hấn sẽ trở về. Và đầu óc tôi cứ miên man nghĩ đến bài ca của người du tử:

Từ mẫu tử trung tuyến

Du tử thân thương y...

Làm con thì phải như vậy. Tôi yêu bài thơ đó lắm.

Đoàn Dự